

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 980 /QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ cho viên chức quản lý,
khai thác, kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm**

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 89/2020/NĐ-CP ngày 04/8/2020 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quy chế đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 3033/QĐ-BHXH ngày 01/11/2022 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ cho viên chức quản lý, khai thác, kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm.

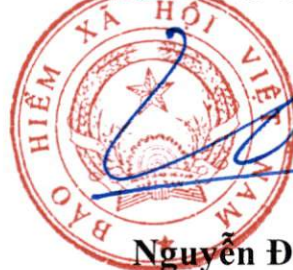
Điều 2. Trường Đào tạo nghiệp vụ bảo hiểm xã hội chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan biên soạn, ban hành tài liệu bồi dưỡng, tổ chức giảng dạy theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Hiệu trưởng Trường Đào tạo nghiệp vụ bảo hiểm xã hội, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Lưu: VT, TCCB.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đức Hòa



CHƯƠNG TRÌNH
BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ CHO VIÊN CHỨC QUẢN LÝ, KHAI THÁC,
KẾT NỐI, CHIA SẺ CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ BẢO HIỂM

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 980/QĐ-BHXH ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam)

A. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH

I. ĐỐI TƯỢNG BỒI DƯỠNG

- Công chức, viên chức Trung tâm Công nghệ thông tin, Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

- Viên chức được giao nhiệm vụ thực hiện quản lý, khai thác, kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm, bao gồm: Các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam (01 viên chức/ 01 đơn vị); BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (01 viên chức/ 01 đơn vị BHXH tỉnh/ thành phố).

II. MỤC TIÊU BỒI DƯỠNG

1. Mục tiêu chung

Trang bị những kiến thức cơ bản về quản lý, khai thác, kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm; quy trình, quy định, tiêu chuẩn kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm. Nhằm góp phần nâng cao năng lực thực thi nhiệm vụ của đội ngũ viên chức thực hiện nhiệm vụ quản lý, kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Học viên hiểu được những kiến thức liên quan đến các quy định của pháp luật về kết nối, chia sẻ dữ liệu trong cơ quan nhà nước; Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm, quy định kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định của pháp luật.

b) Học viên hiểu được quy định kỹ thuật về cấu trúc thông điệp dữ liệu trao đổi với cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm.

c) Góp phần xây dựng tác phong, nâng cao vai trò, trách nhiệm của viên chức trong việc quản lý, khai thác, kết nối chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm.

III. PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ CHƯƠNG TRÌNH

Phương pháp thiết kế chương trình qua các chuyên đề đi từ kiến thức chung đến từng kỹ năng riêng nhằm giúp học viên nắm được từ cái chung đến cái riêng, hiểu và vận dụng, áp dụng được các kỹ năng, nghiệp vụ theo từng vị trí việc làm vào thực tế công tác.

Học viên học đủ các phần kiến thức và kỹ năng theo quy định của chương trình sẽ được cấp chứng nhận theo quy định.

IV. CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG

1. Khối lượng kiến thức, thời gian và hình thức bồi dưỡng

a) Chương trình chia làm 03 phần chính như sau:

- Phần I: Kiến thức chung gồm 01 chuyên đề với thời lượng 04 tiết.
- Phần II: Kiến thức chuyên môn gồm 02 chuyên đề với thời lượng 12 tiết.
- Phần III: Ôn tập, kiểm tra cuối khóa với tổng thời lượng là 02 tiết.

b) Thời gian bồi dưỡng là **02 ngày làm việc** với tổng thời lượng là **16 tiết (8 tiết/ngày)**, trong đó:

STT	Hoạt động	Số tiết
1	Lý thuyết	10
2	Thảo luận, thực hành	04
3	Ôn tập, kiểm tra	02
Tổng cộng		16

c) Hình thức bồi dưỡng: Trực tuyến theo Quyết định số 3770/QĐ-BHXH ngày 30/12/2022 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành Kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn năm 2023 của cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

2. Cấu trúc của chương trình:

ST T	Tên Chuyên đề	Số tiết		
		Lý thuyết	Thảo luận, thực hành	Tổng số tiết
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Phần I. Kiến thức chung		04	0	04
1	Chuyên đề 1: Tổng quan về cơ sở dữ liệu	4	0	
Phần II. Kiến thức chuyên môn		06	4	10
1	Chuyên đề 2: Hệ thống Data warehouse của Bảo hiểm xã hội Việt Nam	2	2	4
2	Chuyên đề 3: Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm	4	2	6
Phần III. Ôn tập, kiểm tra				02
Tổng thời lượng		10	04	16

V. YÊU CẦU ĐỐI VỚI VIỆC BIÊN SOẠN, GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP

1. Yêu cầu đối với việc biên soạn

a) Tài liệu được thiết kế và biên soạn trên cơ sở các quy định của Luật và các văn bản dưới luật, các văn bản hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội Việt Nam. Chuyên đề được biên soạn đơn giản và được mô hình hóa, dễ hiểu, dễ nhớ.

b) Nội dung chuyên đề phải phù hợp với yêu cầu công việc là viên chức làm công tác quản lý, khai thác, kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu; bảo đảm cung cấp cho học viên những kiến thức mới, trau dồi những kiến thức đã có; rèn luyện và phát triển các kỹ năng cơ bản để học viên có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ theo yêu cầu công việc.

c) Các chuyên đề phải được biên soạn theo kết cấu mở để tạo điều kiện thường xuyên bổ sung, cập nhật những văn bản quy phạm pháp luật, quy định mới cũng như những kiến thức, kinh nghiệm mới vào nội dung bài giảng.

2. Yêu cầu đối với việc giảng dạy

a) Giảng viên:

- Giảng viên giảng dạy thuộc các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng phải đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 3/2023/TT-BNV ngày 30/4/2023 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

- Giảng viên thỉnh giảng là công chức lãnh đạo, viên chức quản lý thuộc Trung tâm Công nghệ thông tin, Bảo hiểm xã hội Việt Nam và nhà khoa học, nhà quản lý có nhiều kinh nghiệm về nội dung chuyên đề giảng dạy, có khả năng sư phạm, đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

- Giảng viên tham gia giảng dạy phải nghiên cứu kỹ tài liệu, tập hợp các bài tập, tình huống điển hình trong thực tiễn để bảo đảm giảng dạy có chất lượng, sát với nhiệm vụ của viên chức thực hiện nhiệm vụ quản lý, vận hành và khai thác Cơ sở dữ liệu về Bảo hiểm.

b) Phương pháp, đồ dùng giảng dạy:

- Phương pháp giảng dạy:

Giảng viên ứng dụng linh hoạt các phần mềm trực tuyến, phương pháp giảng dạy trực tuyến bảo đảm phù hợp từng chuyên đề, bảo đảm mục tiêu lấy

người học làm trung tâm, sử dụng triệt để thời gian trao đổi, thảo luận, thực hành dành cho mỗi chuyên đề, có đúc rút bài học kinh nghiệm thực tiễn.

- Đồ dùng giảng dạy:

Ngoài giáo án, slide bài giảng của giảng viên, các trang thiết bị phục vụ giảng dạy có liên quan cần chuẩn bị cho buổi giảng, máy chiếu, máy tính...

3. Yêu cầu đối với việc học tập của học viên

a) Hiểu rõ vị trí, chức trách, nhiệm vụ và những yêu cầu, mục tiêu của khóa học.

b) Tham gia học tập đầy đủ thời gian theo quy định của chương trình bồi dưỡng.

c) Nghiên cứu trước tài liệu học tập và chuẩn bị câu hỏi thảo luận.

d) Chủ động, tích cực nghiên cứu, học tập các kiến thức, kỹ năng để ứng dụng vào thực tế công việc sau khi kết thúc khóa bồi dưỡng, góp phần nâng cao tác phong, phương pháp làm việc, đáp ứng yêu cầu đối với viên chức làm công tác quản lý kết nối, chia sẻ khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm.

4. Hướng dẫn đánh giá kết quả học tập

a) Đánh giá ý thức học tập của học viên theo quy chế học tập.

b) Đánh giá thông qua kiểm tra cuối khóa bằng bài kiểm tra trắc nghiệm. Học viên không đạt điểm 5 trở lên thì phải kiểm tra lại. Học viên chỉ được kiểm tra lại 01 lần, nếu tiếp tục không đạt kết quả từ 5 điểm trở lên thì phải học lại toàn bộ chương trình.

c) Điều kiện xét công nhận hoàn thành chương trình bồi dưỡng kiến thức về quản lý, khai thác, kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm cho học viên:

- Học viên tham dự tối thiểu 80% thời lượng của trong chương trình bồi dưỡng. Trường hợp học viên nghỉ học phải có lý do chính đáng và được cơ sở bồi dưỡng chấp thuận.

- Học viên có điểm bài kiểm tra trắc nghiệm từ điểm 5 (năm) trở lên.

- Học viên không vi phạm quy chế học tập của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng đến mức không được công nhận hoàn thành chương trình bồi dưỡng.

d) Xếp loại:

- Giỏi: Từ 9,0 - 10 điểm.

- Khá: 7,0 - 8,9 điểm.

- Trung bình: 5,0 - 6,9 điểm.

- Không đạt: Dưới 5,0 điểm.

5. Tổ chức thực hiện chương trình

Chương trình được thực hiện trong năm 2023 theo Quyết định số 3770/QĐ-BHXH ngày 30/12/2022 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt

Nam ban hành Kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn năm 2023 của cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

a) Trách nhiệm của Trường Đào tạo nghiệp vụ bảo hiểm xã hội

- Chủ trì phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin và cá nhân trong và ngoài ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam tổ chức biên soạn tài liệu bồi dưỡng, (hoàn thành trong vòng 30 ngày kể từ ngày chương trình bồi dưỡng này được ban hành); đề xuất việc thẩm định hoặc phê duyệt tài liệu bồi dưỡng trình Tổng Giám đốc.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết tổ chức lớp bồi dưỡng trong Quý III/2023 theo đúng nội dung, thời lượng quy định tại chương trình bồi dưỡng được Tổng Giám đốc ban hành.

- Bố trí giảng viên tham gia giảng dạy đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn giảng viên và phù hợp các chuyên đề của chương trình bồi dưỡng.

- Tổng hợp, chịu trách nhiệm về danh sách học viên tham gia bồi dưỡng đảm bảo đúng đối tượng quy định tại chương trình bồi dưỡng.

b) Trách nhiệm của Vụ Tổ chức cán bộ

- Tham gia ý kiến đối với đề xuất của Trường Đào tạo nghiệp vụ bảo hiểm xã hội về việc thẩm định hoặc phê duyệt tài liệu bồi dưỡng trước khi Trường trình Tổng Giám đốc.

- Trình Tổng Giám đốc quyết định cử công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng đúng đối tượng quy định tại chương trình bồi dưỡng theo phân cấp quản lý.

- Theo dõi, giám sát việc triển khai công tác bồi dưỡng theo nội dung chương trình bồi dưỡng.

c) Trách nhiệm của Trung tâm Công nghệ thông tin

Phối hợp với Trường Đào tạo nghiệp vụ bảo hiểm xã hội thực hiện: Biên soạn tài liệu bồi dưỡng; cử công chức lãnh đạo, viên chức quản lý thuộc Trung tâm tham gia giảng dạy các chuyên đề thuộc lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ của Trung tâm.

B. NỘI DUNG CÁC CHUYÊN ĐỀ

Phần I. KIẾN THỨC CHUNG

Chuyên đề 1

TỔNG QUAN VỀ CƠ SỞ DỮ LIỆU

Thời lượng: 04 tiết (Lý thuyết: 04 tiết)

I. MỤC ĐÍCH

Trang bị cho học viên các kiến thức chung về quản lý dữ liệu; nguyên tắc, đánh giá mức độ sẵn sàng, dữ liệu; các công cụ và kỹ thuật trong quản lý dữ liệu.

II. YÊU CẦU

Sau khi học xong chuyên đề, học viên tiếp thu được:

1. Kiến thức

- Hiểu được các kiến thức về quản lý dữ liệu.
- Hiểu được nguyên tắc, đánh giá mức độ sẵn sàng dữ liệu.
- Hiểu được công cụ và kỹ thuật trong quản lý dữ liệu.

2. Kỹ năng

- Vận dụng để giải thích được các hoạt động quản lý dữ liệu trong tổ chức.
- Xác định được vị trí, vai trò của công tác quản lý, chia sẻ, khai thác, kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu.

3. Thái độ

- Coi trọng việc trang bị kiến thức và kỹ năng về quản lý dữ liệu trong hoạt động của tổ chức.
- Chủ động, tích cực áp dụng các kiến thức đã học để thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, khai thác, kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu.

III. NỘI DUNG

1. Kiến thức chung về dữ liệu, quản lý dữ liệu.

1.1 Tổng quan về quản lý dữ liệu.

- a) Các khái niệm nền tảng
- b) Dữ liệu, thông tin, so sánh khác biệt giữa dữ liệu & thông tin
- c) Phương pháp tổng hợp thông tin từ dữ liệu
- d) Tầm quan trọng của dữ liệu trong tổ chức

1.2 Những thách thức khác nhau trong quản lý dữ liệu

1.3 Các chiến lược quản lý dữ liệu

2. Quản lý dữ liệu.

2.1 Các nhân tố thúc đẩy quá trình quản lý dữ liệu

2.2 Mục tiêu và nguyên tắc về quản lý dữ liệu

- a) Mục tiêu về quản lý dữ liệu
- b) Nguyên tắc về quản lý dữ liệu

2.3 Quản lý dữ liệu

- a) Triển khai đánh giá mức độ sẵn sàng
- b) Triển khai xem xét nghiệp vụ & dữ liệu liên quan
- c) Xác định các yếu tố chính cần quản lý dữ liệu
- d) Hoạch định chiến lược quản lý dữ liệu

2.4 Công cụ và kỹ thuật trong quản lý dữ liệu

- a) Công cụ thực hiện trong quản lý dữ liệu
- b) Kỹ thuật trong thực hiện quản lý dữ liệu

Phần II. KIẾN THỨC CHUYÊN MÔN

Chuyên đề 2

HỆ THỐNG DATA WAREHOUSE CỦA BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Thời lượng: 04 tiết (*Lý thuyết: 02 tiết, Thảo luận: 02 tiết*)

I. MỤC ĐÍCH

Trang bị cho học viên kiến thức tổng quan về Hệ thống Data warehouse của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, hướng dẫn xây dựng báo cáo theo yêu cầu nhiệm vụ trên Hệ thống Data warehouse của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

II. YÊU CẦU

Sau khi học xong chuyên đề, học viên tiếp thu được:

1. Kiến thức

- Hiểu được đặc điểm và lợi ích mà Hệ thống Data warehouse của BHXH Việt Nam.
- Hiểu được cách thức xây dựng báo cáo trên Hệ Thống Data warehouse của BHXH Việt Nam.

2. Kỹ năng

- Vận dụng để xây dựng các báo cáo trên Hệ thống Data warehouse của BHXH Việt Nam theo yêu cầu nhiệm vụ.
- Xác định được vị trí, vai trò của hoạt động phân tích, xây dựng báo cáo trong hoạt động tại đơn vị.

3. Thái độ

- Coi trọng việc trang bị kiến thức và kỹ năng về việc sử dụng Hệ thống Data warehouse BHXH Việt Nam.
- Chủ động, tích cực áp dụng các kiến thức đã học để thực hiện có hiệu quả công tác phân tích và xây dựng báo cáo trên Hệ thống Data warehouse BHXH Việt Nam.

III. NỘI DUNG

1. Các Cơ sở dữ liệu chuyên Ngành

2. Tổng quan về Hệ thống Data warehouse (DWH) của bảo hiểm xã hội Việt Nam.

- 2.1 Hiện trạng và những khó khăn Hệ thống Data warehouse.
- 2.2 Đặc điểm, mục tiêu xây dựng Hệ thống Data warehouse.
- 2.3 Lợi ích của Hệ thống Data warehouse.

3. Thực hành kết xuất dữ liệu trên Hệ thống Data warehouse

- 3.1. Chức năng, giao diện hệ thống và các khái niệm
- 3.2. Giới thiệu hệ thống kho chủ đề phân tích, bộ chỉ tiêu
- 3.3. Báo cáo tĩnh
- 3.4. Báo cáo động

Chuyên đề 3

CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ BẢO HIỂM

Thời lượng: 06 tiết (*Lý thuyết: 04 tiết, Thảo luận: 02 tiết*)

I. MỤC ĐÍCH

Trang bị cho học viên quy định chung về quản lý kết nối, chia sẻ khai thác dữ liệu cơ quan nhà nước; quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm; quy trình quản lý, khai thác, chia sẻ dữ liệu quốc gia về bảo hiểm; Kỹ thuật phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu quốc gia về bảo hiểm.

II. YÊU CẦU

Sau khi học xong chuyên đề, học viên tiếp thu được:

1. Kiến thức

- Hiểu được những quy định pháp luật về quản lý kết nối, chia sẻ khai thác dữ liệu cơ quan nhà nước.
- Hiểu được nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia.
- Hiểu được Quy trình khai thác, chia sẻ dữ liệu quốc gia về bảo hiểm.
- Hiểu được kỹ thuật phục vụ kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm.

2. Kỹ năng

- Vận dụng để thực thi nhiệm vụ trong quản lý, khai thác, kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm tại đơn vị;
- Xác định được vị trí, vai trò của công tác quản lý, vận hành, chia sẻ dữ liệu quốc gia về bảo hiểm.

3. Thái độ

- Coi trọng việc trang bị kiến thức và kỹ năng về hệ thống các quy định trong công tác quản lý, vận hành, khai thác chia sẻ dữ liệu;
- Chủ động, tích cực áp dụng các kiến thức đã học để thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, vận hành, khai thác chia sẻ cơ sở dữ liệu.

III. NỘI DUNG

1. Các quy định chung về quản lý, kết nối, khai thác, vận hành chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia.

1.1 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 9/4/2020 của Chính phủ quy định quản lý kết nối và chia sẻ dữ liệu của cơ quan nhà nước.

1.2 Nghị định số 43/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm.

1.3 Thông tư 13/2017/TT-BTTTT ngày 23/6/2017 của Bộ Thông tin truyền thông quy định các yêu cầu kỹ thuật về kết nối các Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia.

1.4 Quyết định 3680/QĐ-BHXH ngày 23/12/2022 của Bảo hiểm xã hội về ban hành Quy định kỹ thuật về cấu trúc thông điệp dữ liệu trao đổi với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm.

1.5 Các quy định khác của Bảo hiểm xã hội Việt Nam

2. Tổng quan về nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia

3. Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các kết nối chia sẻ dữ liệu với Bộ/ Ngành

3.1 Kết nối, chia sẻ dữ liệu với Bộ công an về dữ liệu dân cư.

3.2 Kết nối chia sẻ dữ liệu với trực liên thông dữ liệu quốc gia VDXP do Văn phòng Chính phủ quản lý

3.3 Kết nối chia sẻ dữ liệu với Bộ Y tế về dữ liệu hộ gia đình

3.4 Kết nối, chia sẻ dữ liệu với Tổng Cục Thuế

3.5 Kết nối chia sẻ dữ liệu với Bộ Thông tin và truyền thông để cung cấp các dịch vụ dữ liệu cho hệ thống thông tin cơ quan nhà nước.

3.6 Kết nối chia sẻ dữ liệu với Bộ Tư pháp

3.7 Chia sẻ cơ sở dữ liệu với Bộ Kế hoạch và Đầu tư

3.8 Chia sẻ dữ liệu với Cục việc làm (*Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội*)

4. Quy trình khai thác, chia sẻ dữ liệu

4.1 Quy trình giao dịch điện tử.

4.2 Quy định về quản lý, khai thác thông tin trên Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế.

4.3 Quản lý, sử dụng văn bản, hồ sơ điện tử trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

4.4 Quy định về thiết kế mẫu hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin ngành BHXH.

4.5 Quy chế quản lý vận hành Hệ thống thu nộp, chi trả bảo hiểm xã hội điện tử.

4.6 Quy chế quản lý cơ sở dữ liệu hộ gia đình và mã số bảo hiểm xã hội của người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

5. Kỹ thuật phục vụ kết nối, chia sẻ thông tin của Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm (Quyết định số 3680/QĐ-BHXH ngày 23/12/2022)

5.1 Quy định chi tiết

a) Mô hình triển khai chia sẻ dữ liệu bảo hiểm

b) Cấu trúc dữ liệu chia sẻ mức logic

5.2 Lược đồ chia sẻ dữ liệu mức vật lý

5.3 Cấu trúc dữ liệu đối với dịch vụ dữ liệu cơ bản./.